Fulbright

School of Public Policy and Management

NASPAA ACCREDITED
The Commission on Peer Review & Accreditation

# Chương trình Thạc sỹ Chính sách Công

## Chuyên ngành Lãnh đạo và Quản lý

Theo học chương trình Thạc sỹ Chính sách Công – Chuyên ngành Lãnh đạo và Quản lý, sinh viên cần hoàn thành ít nhất 46 tín chỉ, bao gồm các môn bắt buộc, Triết học, các môn tự chọn và luận văn tốt nghiệp.

### Loại bằng cấp

Bằng Thạc sỹ

### Hình thức đào tạo

Đào tạo tập trung, bán thời gian

Mỗi 6 - 8 tuần, học viên tham gia học tập trung một lần; mỗi đợt học tập trung dự kiến liên tục trong 8 ngày (từ chiều thứ 7 tuần này đến hết sáng chủ nhật của tuần sau).

### Thời gian đào tạo

18 tháng

### Ngôn ngữ đào tạo

Tiếng Việt

## Môn bắt buộc (26 tín chỉ)

1. Nhập môn chính sách công (2 tín chỉ)
2. Luật và Chính sách công (3 tín chỉ)
3. Kinh tế vi mô (3 tín chỉ)
4. Kinh tế vĩ mô (3 tín chỉ)
5. Thống kê và phân tích dữ liệu (3 tín chỉ)
6. Quản lý công (3 tín chỉ)
7. Lãnh đạo khu vực công (3 tín chỉ)
8. Lập kế hoạch ngân sách và quản lý tài chính (3 tín chỉ)
9. Thương lượng (3 tín chỉ)

## Môn triết học (4 tín chỉ)

## Luận văn (7 tín chỉ)

Học viên của hai chuyên ngành sẽ học chung ở môn Nhập môn chính sách công, môn Triết học và các môn tự chọn.

## Môn tự chọn (9 tín chỉ)

1. Quản trị nhà nước (3 tín chỉ)
2. Chính sách phát triển (3 tín chỉ)
3. Chính sách công: So sánh kinh nghiệm quốc tế (3 tín chỉ)
4. Chính sách ngoại thương (3 tín chỉ)
5. Phát triển vùng và địa phương (3 tín chỉ)
6. Thực thi chính sách (3 tín chỉ)
7. Thẩm định đầu tư công (3 tín chỉ)
8. Thẩm định nâng cao (3 tín chỉ) - Điều kiện tiên quyết: Thẩm định đầu tư công
9. Nhập môn Khoa học dữ liệu (3 tín chỉ)
10. Phân tích tài chính (3 tín chỉ)
11. Tài chính phát triển (3 tín chỉ)
12. Doanh nghiệp, thị trường và phát triển kinh tế ở Đông Á (3 tín chỉ)
Môn này được tổ chức tại Harvard Kennedy School. Chủ đề môn học có thể thay đổi theo định hướng đào tạo của trường. Học viên tự trả chi phí nếu đăng ký môn này.

## Lộ trình học tập

| NĂM 1 HỌC KỲ THU | NĂM 1 HỌC KỲ XUÂN | NĂM 1 HỌC KỲ HÈ | NĂM 2 HỌC KỲ THU | NĂM 2 HỌC KỲ XUÂN | TỐT NGHIỆP |
|---|---|---|---|---|---|
| • 3 Môn bắt buộc (8 Tín chỉ) | • 4 Môn bắt buộc (12 tín chỉ)<br>• Môn tự chọn (3 Tín chỉ) | • 2 Môn bắt buộc (6 Tín chỉ)<br>• Triết học (4 Tín chỉ)<br>• Môn Tự chọn (6 Tín chỉ) | • Luận văn (7 Tín chỉ) | | |
| Lễ khai giảng & định hướng | | Chuẩn bị luận văn | | Bảo vệ luận văn | Lễ tốt nghiệp |